

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI
Số: 1442 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đồng Nai, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 660/QĐ-BDTTG ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố một số thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 106/TTr-SDTTG ngày 22 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính và quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Thủ tục hành chính:

- Ban hành mới: 01 thủ tục hành chính cấp tỉnh;
- Sửa đổi bổ sung: 01 thủ tục hành chính cấp tỉnh;

2. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính

- Ban hành mới 01 quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.

(Phụ lục danh mục TTHC và Nội dung quy trình TTHC kèm theo)

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; các nội dung khác tại Quyết định số 1046/QĐ-UBND ngày 03 tháng 04 năm 2025 vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Sở Dân tộc và Tôn giáo, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Dân tộc và Tôn giáo cập nhật nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định này lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện cập nhật thủ tục hành chính, cấu hình nội dung thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Dân tộc và Tôn giáo, Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Sơn

PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG TÔN GIÁO THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÀNH DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1442/QĐ-UBND ngày 29/ 9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Thủ tục hành chính được ban hành mới

Stt	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý của TTHC	DVC TT
1	1.014339	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ: - Trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính công ích: Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: số 225, đường Võ Thị Sáu, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Dân tộc và Tôn giáo	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016); - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ.	Toàn trình

B. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

Stt	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết TTHC	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý của TTHC	DVC TT
1	1.012657	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ: - Trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính công ích: Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: số 225, đường Võ Thị Sáu, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Dân tộc và Tôn giáo	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016); - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ; - Nghị định 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.	Toàn trình

Ghi chú:

- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016);
- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;
- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo;
- Nghị định 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

PHẦN II. QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
1. Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc. Mã TTHC: 1.014339 – Toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng	01 ngày		
Bước 3	Giải quyết hồ sơ	Phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng	27 ngày		
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			30 ngày		